TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2022/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Su Phì,ngày 08 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phàn Thị N, sinh năm 1982; giấy CMND số: 073381237, cấp ngày 03/01/2018, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang; địa chỉ: Thôn Ô, xã N, huyện H, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Vàng Văn Q, sinh năm 1979; giấy CMND số: 073031048, cấp ngày 19/7/2019, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang; địa chỉ: Thôn Ô, xã N, huyện H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàn Thị N và anh Vàng Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Thị N và anh Vàng Văn Q nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung tên là Vàng Văn B, sinh ngày 16/8/2001, hiện nay đã trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị N và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Phàn Thị N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008056 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- Chị cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiến Phố,
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khuyên